

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29 /2018/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẮC GIANG	
Số: 406/	ĐẾN
Ngày: 01/11/2018	
huyện:	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 40/TTr-STTTT ngày 09 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng; tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng

a) Thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử từ 7 giờ sáng đến 23 giờ đêm;

b) Thời gian hoạt động của đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định tại khoản 8 Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (sau đây viết tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP).

2. Tổng diện tích phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

a) Khu vực thành phố Bắc Giang: tối thiểu 50 m²;

b) Khu vực thị trấn, trung tâm các huyện: tối thiểu 40 m²;

c) Khu vực còn lại trong tỉnh: tối thiểu 30 m².

3. Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

a) Giao UBND các huyện, thành phố thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

b) Trình tự, thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại khoản 37, khoản 38, khoản 39, khoản 40 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 11 năm 2018 và thay thế Quyết định số 434/2014/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2014 của UBND tỉnh về việc quy định quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và TT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, TPKT.

Bản điện tử:

LĐVP, các phòng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Hà